

Số: 70/2024/QĐST-HNGĐ

Sìn Hồ, ngày 25 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU**

Căn cứ khoản 2 Điều 149 và các Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 5 Điều 16 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 112/2024/TLST - HNGĐ, ngày 27 tháng 8 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Anh Vàng A P, sinh năm: 1989.

Địa chỉ: Bản L Th, xã P T, huyện Sìn Hồ tỉnh Lai Châu.

- Chị Lý Thị Mỹ, sinh năm: 1989.

Địa chỉ: Bản L Th, xã P T, huyện Sìn Hồ tỉnh Lai Châu.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 17 tháng 9 năm 2024 người yêu cầu anh Vàng A P và chị Lý Thị Mỹ thỏa thuận như sau:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: anh Vàng A P và chị Lý Thị Mỹ đăng ký kết hôn vào ngày 24/4/2013 tại Ủy ban nhân dân xã Pa Tần, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, theo Giấy chứng nhận kết hôn, số 14 ngày 24/4/2013 do Ủy ban nhân dân xã Pa Tần, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, cấp. Trên cơ sở tự nguyện, không bị ai ép buộc hay lừa dối. Sau khi kết hôn vợ, chồng anh chị về chung sống với nhau

tại bản L Th , xã P T , tỉnh Lai Châu. Sau khi kết hôn anh P và chị Mỹ sống với nhau rất hạnh phúc. Đến năm 2023 thì vợ chồng anh, chị hay cãi nhau và phát sinh mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân là do cách sống, quan điểm sống của vợ chồng anh P và chị Mỹ không hợp nhau nên tình cảm vợ chồng không còn thương yêu nhau. Sau khi xảy ra mâu thuẫn giữa anh P và chị M đã được hai bên gia đình nội, ngoại hòa giải để vợ, chồng về đoàn tụ với nhau nhưng không có kết quả. Kể từ khi anh Páo và chị Mỹ sống ly thân cho đến nay vợ, chồng không quan tâm, chăm sóc nhau và không giúp đỡ nhau trong cuộc sống. Trong quá trình giải quyết việc dân sự, anh Páo và chị Mỹ không đưa ra biện pháp gì để cải thiện cuộc sống chung của vợ, chồng. Hiện tại anh P và chị M vẫn đang sống ly thân, hòa giải đoàn tụ không thành, anh P và chị M đều thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Điều đó chứng tỏ vợ, chồng chung sống với nhau không có hạnh phúc, đời sống chung của vợ, chồng không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Páo và chị Mỹ.

[2]. Về con chung: Anh P và chị M có 02 con chung là cháu Vàng A N , sinh ngày 01/02/2013 và cháu Vàng A L , sinh ngày 20/4/2015. anh Páo và chị Mỹ thỏa thuận: anh Vàng A P là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu N và cháu L cho đến khi hai cháu trưởng thành và đủ 18 tuổi có khả năng lao động. Chị Lý Thị M có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[3]. Về cấp dưỡng nuôi con chung: anh Vàng A P không yêu cầu chị Lý Thị M về cấp dưỡng nuôi con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về tài sản chung, khoản nợ chung: anh Vàng A P và chị Lý Thị M không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí Tòa án: anh Vàng A P và chị Lý Thị M đều là người dân tộc Mông và có đơn xin miễn lệ phí giải quyết việc dân sự. Hiện anh P và chị M, đang sinh sống tại bản L Th , xã P T là vùng có điều kiện kinh tế- đặc biệt khó khăn, theo Quyết định số: 861/QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ, ngày 04/6/2021. Quyết định Phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2025. Căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1, khoản 2 Điều 12, khoản 5 Điều 16 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Vì vậy, anh Vàng A P và chị Lý Thị M được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Vàng A P và chị Lý Thị Mthuận tình ly hôn.

- Về con chung: anh Vàng A P là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Vàng A N , sinh ngày 01/02/2013 và cháu Vàng A L , sinh ngày 20/4/2015 cho đến khi hai cháu trưởng thành và đủ 18 tuổi có khả năng lao động. Chị Lý Thị M có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: anh Vàng A P không yêu cầu chị Lý Thị M về cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, khoản nợ chung: anh Vàng A P và chị Lý Thị M không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Vàng A P và chị Lý Thị M đều được miễn lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự, theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Toà án tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sin Hồ;
- CCTHADS huyện Sin Hồ;
- UBND xã Pa Tân;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Phan Hồng Ngoãn**